ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TÂN TIẾN	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 121/BC-UBND	*Tân Tiến, ngày 7 tháng 4 năm 2026*

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách xã Quý I năm 2026

Thực hiện Quyết định số 2169/QĐ-UBND ngày 25/6/2025 của UBND tỉnh Thái Bình (trước khi sắp xếp đơn vị hành chính) về việc giao điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025; các Quyết định số 862/QĐ-UBND ngày 05/9/2025 và số 1164/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025; các Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 20/8/2025 và số 17/NQ-HĐND ngày 25/12/2025 của Hội đồng nhân dân xã Tân Tiến về việc phê duyệt điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025; đồng thời căn cứ các quyết định bổ sung kinh phí có mục tiêu của UBND tỉnh Hưng Yên.

Trong năm 2025, Uỷ ban nhân dân xã Tân Tiến đã tập trung chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp tăng cường quản lý thu ngân sách nhà nước, chống thất thu; đồng thời điều hành chi ngân sách chặt chẽ, linh hoạt, tiết kiệm và hiệu quả, đảm bảo nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ chính trị, quốc phòng - an ninh và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

Trên cơ sở đó, Uỷ ban nhân dân xã Tân Tiến báo cáo tình hình thực hiện thu, chi ngân sách xã quý I năm 2026, cụ thể như sau:

I. Kết quả thực hiện dự toán thu, chi ngân sách quý I năm 2026

1. Về thu ngân sách

Tổng thu ngân sách xã quý I năm 2026 trên địa bàn xã thực hiện: 182,083 tỷ đồng, đạt 89,51 % dự toán Hội đồng nhân dân xã giao.

Trong đó:

- Thu ngân sách cấp xã được hưởng 100% thực hiện: 792,83 tỷ đồng đạt 40.87% so dự toán Hội đồng nhân dân xã giao.

- Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ thực hiện 1.161,42 triệu đồng đạt 12,21% dự toán.

- Thu bổ sung từ ngân cấp trên: 87,27 tỷ đồng đạt 45,46% so dự toán HĐND xã giao, chiếm 21,62% trong tổng thu ngân sách xã.

- Thu từ chuyển nguồn năm trước: 92,85 tỷ đồng đạt 50,66 % dự toán Hội đồng ND xã giáo

- Thu từ kết dư ngân sách là: 0 tỷ đồng.

2. Về chi ngân sách

Tổng chi ngân sách xã quý I năm 2026 thực hiện: 39,83 tỷ đồng, đạt 19,58% dự toán Hội đồng nhân dân xã giao dự toán xã giao.

Trong đó:

- Chi đầu tư phát triển thực hiện: 5,66 tỷ đồng, đạt 83,27% dự toán.

+ Chi thường xuyên thực hiện: 34,16 tỷ đồng, đạt 17,73% dự toán, gồm: Chi quốc phòng thực hiện: 143,36 triệu đồng, đạt 36,29% dự toán; Chi An ninh và trật tự, an toàn xã hội thực hiện: 265,39 triệu đồng, đạt 38,19% dự toán; Chi sự nghiệp giáo dục đào tạo thực hiện: 10,62 tỷ đồng, đạt 12,96% dự toán; Chi sự nghiệp văn hóa thông tin thực hiện: 16,5 triệu đồng, đạt 10,31% dự toán; Sự nghiệp Y tế, dân số và gia đình thực hiện: 3,79 tỷ đồng, đạt 38,79% dự toán; Chi đảm bảo xã hội thực hiện: 12,48 tỷ đồng, đạt 19,44% dự toán; Chi hoạt động các cơ quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể thực hiện: 6,81 tỷ đồng, đạt 25,16% dự toán.

II. Đánh giá công tác quản lý và điều hành ngân sách quý I năm 2026

1. Về điều hành thu ngân sách

1.1. Kết quả đạt được.

Quý I năm 2026, trong bối cảnh tình hình kinh tế - xã hội còn nhiều khó khăn, thách thức, đặc biệt là yêu cầu vừa kiện toàn tổ chức bộ máy khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, vừa bảo đảm hoàn thành các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, UBND xã đã thể hiện rõ vai trò chủ động, quyết liệt trong công tác chỉ đạo, điều hành. UBND xã đã tập trung triển khai đồng bộ các giải pháp tăng cường quản lý nguồn thu, chống thất thu ngân sách, rà soát chặt chẽ từng nguồn thu, khai thác hiệu quả các khoản thu còn dư, qua đó tạo chuyển biến tích cực trong công tác thu ngân sách trên địa bàn.

Nhờ sự chỉ đạo sát sao, linh hoạt và hiệu quả, kết quả thu cân đối ngân sách quý I năm 2026 của xã đạt 17,06% dự toán được giao. Những kết quả này đã tạo điểm nhấn rõ nét trong công tác quản lý tài chính - ngân sách, khẳng định hiệu quả trong công tác điều hành của UBND xã theo hướng chủ động, chặt chẽ và hiệu quả.

Đối với nguồn thu từ đấu giá quyền sử dụng đất, ngay sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, UBND xã đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ các giải pháp nhằm tạo nguồn thu bền vững cho ngân sách. Lãnh đạo UBND xã đã trực tiếp chỉ đạo rà soát toàn bộ các dự án, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện hồ sơ, thủ tục ở từng khâu, từng bước trong quy trình đấu giá; đồng thời chủ động phối hợp với các cơ quan chuyên môn để kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, nhất là trong công tác xác định giá đất, hoàn thiện pháp lý các khu đất đủ điều kiện đưa ra đấu giá.

Dự toán thu ngân sách năm 2026 được UBND xã xây dựng cơ bản sát với tình hình thực tế, việc phân bổ dự toán cho các bộ phận đảm bảo rõ ràng, cụ thể, bám sát nhiệm vụ được giao. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, một số khoản thu vẫn còn mang tính dự báo, cần tiếp tục được theo dõi, đánh giá để có giải pháp quản lý hiệu quả hơn trong thời gian tới.

1.2. Khó khăn, hạn chế.

Nguồn thu ngân sách trên địa bàn chưa thật sự bền vững, còn phụ thuộc vào một số nguồn thu từ doanh nghiệp và ngân sách cấp trên. Công tác quản lý thu đối với các hộ kinh doanh nhỏ lẻ còn gặp khó khăn do biến động thường xuyên. Tình trạng nợ đọng thuế vẫn còn phát sinh, cần tiếp tục tăng cường các biện pháp đôn đốc thu hồi. Bên cạnh đó, khối lượng công việc lĩnh vực tài chính - ngân sách lớn trong

khi cán bộ phụ trách còn mỏng nên phần nào ảnh hưởng đến hiệu quả thực hiện nhiệm vụ.

2. Về điều hành chi ngân sách

2.1. Kết quả đạt được

Trong quý I năm 2026, Ủy ban nhân dân xã đã tập trung chỉ đạo điều hành chi ngân sách theo hướng chủ động, chặt chẽ, tiết kiệm và hiệu quả; bám sát dự toán được giao, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Công tác điều hành chi thường xuyên được thực hiện nghiêm túc theo nguyên tắc tiết kiệm, chống lãng phí, ưu tiên đảm bảo nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ chính trị, an sinh xã hội và hoạt động của bộ máy chính quyền.

Kết quả, ngân sách xã đã cơ bản bảo đảm đầy đủ, kịp thời kinh phí chi trả tiền lương, các chế độ chính sách cho cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách và các nhiệm vụ phục vụ hoạt động thường xuyên của địa phương. Việc điều hành tài chính - ngân sách được thực hiện linh hoạt, đúng quy định, đáp ứng kịp thời các nhiệm vụ phát sinh và các chính sách mới ban hành.

Thực hiện nghiêm chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Ủy ban nhân dân xã đã chủ động rà soát các nhiệm vụ chi, thực hiện tiết kiệm 10% dự toán chi thường xuyên năm 2026

Đối với chi đầu tư xây dựng cơ bản, sau khi tiếp nhận các dự án từ các xã trước khi sáp nhập, Ủy ban nhân dân xã đã nhanh chóng ổn định công tác quản lý, tiếp tục triển khai thực hiện theo đúng quy định của Luật Đầu tư công; thực hiện phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026 đúng quy định, đồng thời tập trung chỉ đạo xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và UBND tỉnh. Công tác thẩm tra, phê duyệt quyết toán các công trình hoàn thành được thực hiện đúng trình tự, thủ tục, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý vốn đầu tư.

Bên cạnh những kết quả đạt được, tiến độ giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản tại một số công trình còn chậm. Tuy nhiên, Ủy ban nhân dân xã đã chủ động chỉ đạo rà soát, tháo gỡ khó khăn, phấn đấu đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn trong thời gian tới.

2.2. Khó khăn, hạn chế.

Cơ cấu chi ngân sách của xã vẫn còn chịu áp lực lớn đối với các nhiệm vụ chi thường xuyên do phải bảo đảm kinh phí hoạt động của bộ máy chính quyền sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, trong khi nguồn lực dành cho chi đầu tư phát triển còn hạn chế.

Hiệu quả sử dụng ngân sách ở một số nội dung chưa thật sự đồng đều, do nguồn kinh phí còn phân tán theo các nhiệm vụ được giao, một số khoản chi mang tính đặc thù, phát sinh theo yêu cầu thực tế nên khó tập trung nguồn lực lớn để tạo đột phá.

Tiến độ giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản tại một số công trình còn chậm, nguyên nhân chủ yếu do ảnh hưởng của quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy, việc hoàn thiện hồ sơ thủ tục đầu tư theo quy định mới còn mất nhiều thời gian, cùng với biến động giá vật tư, nguyên vật liệu xây dựng.

Đội ngũ công chức làm công tác tài chính - kế toán cấp xã còn mỏng so với khối lượng công việc ngày càng tăng, trong khi các quy định về quản lý tài chính,

ngân sách thường xuyên được điều chỉnh, bổ sung, nên phần nào ảnh hưởng đến công tác tham mưu trong một số thời điểm.

3. Nguyên nhân, giải pháp.

3.1. Nguyên nhân

a) Nguyên nhân khách quan:

Do nguồn lực ngân sách địa phương còn hạn chế trong khi nhu cầu chi tăng sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; một số quy định, chính sách về tài chính - ngân sách và đầu tư công có thay đổi, thủ tục còn phức tạp; giá nguyên vật liệu xây dựng biến động ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư.

b) Nguyên nhân chủ quan:

Công tác tham mưu, điều hành ngân sách có thời điểm chưa thật sự kịp thời; việc theo dõi, đôn đốc tiến độ giải ngân một số công trình chưa quyết liệt; đội ngũ công chức tài chính - kế toán còn mỏng, khối lượng công việc lớn nên phần nào ảnh hưởng đến hiệu quả quản lý và sử dụng ngân sách.

3.2. Giải pháp thực hiện trong thời gian tới

Trên cơ sở những kết quả đạt được, những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân đã được chỉ ra, để nâng cao hiệu quả công tác quản lý, điều hành ngân sách trong thời gian tới, UBND xã xác định tập trung thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau:

1. Đối với công tác thu ngân sách

Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo trong công tác quản lý thu ngân sách; tổ chức triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm khai thác tốt các nguồn thu trên địa bàn, phấn đấu hoàn thành và vượt dự toán thu ngân sách được giao.

Thường xuyên rà soát, nắm chắc các nguồn thu, các đối tượng nộp thuế; phối hợp chặt chẽ với cơ quan thuế trong việc quản lý thu, chống thất thu ngân sách, đặc biệt là đối với các hộ kinh doanh cá thể, các nguồn thu phát sinh; thực hiện thu đúng, thu đủ, thu kịp thời theo quy định.

Tăng cường các biện pháp xử lý nợ đọng thuế; xây dựng kế hoạch đôn đốc thu hồi nợ thuế, hạn chế phát sinh nợ mới; thực hiện công khai các trường hợp nợ đọng theo quy định nhằm nâng cao ý thức chấp hành nghĩa vụ ngân sách Nhà nước.

Tiếp tục khai thác hiệu quả nguồn thu từ đất; tập trung đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện các thủ tục pháp lý, tạo quỹ đất sạch để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất theo kế hoạch, góp phần tăng nguồn lực cho đầu tư phát triển.

Nâng cao chất lượng công tác dự báo, xây dựng dự toán thu ngân sách bảo đảm sát với tình hình thực tế; đồng thời quan tâm đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ làm công tác tài chính - ngân sách.

Thực hiện nghiêm quy định về công khai ngân sách Nhà nước; phát huy vai trò giám sát của Hội đồng nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác quản lý thu ngân sách.

2. Đối với công tác chi ngân sách

Tiếp tục thực hiện điều hành chi ngân sách chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả, đúng dự toán được giao; ưu tiên bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ chính trị, các chính sách an sinh xã hội và các nhiệm vụ cấp thiết của địa phương.

Nâng cao chất lượng công tác lập, phân bổ và điều hành dự toán chi ngân sách; bảo đảm đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ quy định; hạn chế tối đa việc bổ sung ngoài dự toán, nâng cao tính chủ động của các đơn vị sử dụng ngân sách.

Thực hiện nghiêm các quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tăng cường kiểm soát chi ngân sách, bảo đảm các khoản chi đúng mục đích, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức và hiệu quả.

Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công; tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc các chủ đầu tư trong việc hoàn thiện hồ sơ, thủ tục thanh toán, quyết toán; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện các dự án.

Tiếp tục thực hiện tốt công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản; xử lý dứt điểm nợ đọng xây dựng cơ bản (nếu có); nâng cao chất lượng công tác thẩm tra, phê duyệt quyết toán các công trình hoàn thành theo đúng quy định.

Tăng cường công tác tự kiểm tra tài chính, kế toán tại các đơn vị sử dụng ngân sách; kịp thời chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế trong quản lý, sử dụng ngân sách.

3. Về công tác quản lý, điều hành ngân sách

Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ tài chính đối với các cơ quan, đơn vị theo quy định; giao dự toán thu, chi ngân sách ngay từ đầu năm để các đơn vị chủ động triển khai thực hiện nhiệm vụ.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý tài chính - ngân sách; nâng cao chất lượng công tác kế toán ngân sách, bảo đảm các khoản thu, chi được hạch toán đầy đủ, kịp thời, đúng quy định.

Quan tâm củng cố, kiện toàn đội ngũ công chức làm công tác tài chính - kế toán; tạo điều kiện tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo tài chính - ngân sách; tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác quản lý, sử dụng ngân sách Nhà nước.

Trên đây là Báo cáo tình hình thực hiện thu, chi ngân sách xã quý I năm 2026.

Nơi nhận:
- TT Đảng ủy, TT. HĐND xã;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND;
- Phòng Kinh tế, Các Phòng ban ngành có liên quan;
- Đại biểu HĐND xã;
- Lưu: VT, PKT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Đình Triệu

UỶ BAN NHÂN DÂN
XÃ TÂN TIẾN

Biểu số 113/CK-NSNN

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ I NĂM 2026

(Kèm theo Báo cáo số 121/BC-UBND ngày 7/4/2026 của UBND xã Tân Tiến

Đơn vị tính: Đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán	Ước thực hiên	So sánh (%)
A	B	1	2	3=2/1
	TỔNG SỐ THU	**203.426.000.000**	**182.083.997.640**	**89,51**
1	Các khoản thu xã hưởng 100%	1.940.000.000	792.831.465	40,87
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	9.515.000.000	1.161.426.197	12,21
3	Thu bổ sung	191.971.000.000	87.276.879.700	45,46
-	Bổ sung cân đối	146.433.000.000	36.609.000.000	25,00
-	Bổ sung có mục tiêu	45.538.000.000	50.667.879.700	111,27
4	Thu chuyển nguồn		92.852.860.278	
	TỔNG SỐ CHI	**203.426.000.000**	**39.830.871.349**	**19,58**
1	Chi đầu tư phát triển	6.800.000.000	5.662.369.886	83,27
2	Chi thường xuyên theo lĩnh vực	192.726.000.000	34.168.501.463	17,73
3	Dự phòng	3.159.000.000		0

UỶ BAN NHÂN DÂN
XÃ TÂN TIẾN

Biểu số 114/CK-NSNN

ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ QUÝ I NĂM 2026

(Kèm theo Báo cáo số 121/BC-UBND ngày 7/4/2026 của UBND xã Tân Tiến

Đơn vị tính: Đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán		Ước thực hiên		So sánh (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2
	TỔNG SỐ THU	**203.426.000.000**	**203.426.000.000**	**182.084.187.484**	**182.084.187.484**	**89,51**	**89,51**
I	**Các khoản thu xã hưởng 100%**	**260.000.000**	**260.000.000**	**84.835.560**	**84.835.560**	**212**	**212**
-	Các loại phí, lệ phí khác	40.000.000	40.000.000	84.653.000	84.653.000	211,63	211,63
-	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác	47.000.000	47.000.000			-	-
	Thu thuê mặt đất mặt nước	10.000.000	10.000.000				
-	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
-	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định						
-	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữ của Nhà nước theo quy định						
-	Đóng góp của nhân dân theo quy định						
-	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức cá nhân						
-	Thu khác ngân sách	163.000.000	163.000.000	182.560	182.560		
II	**Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)**	**11.195.000.000**	**11.195.000.000**	**1.869.611.946**	**1.869.611.946**	**16,70**	**16,70**
1	**Các khoản thu phân chia**						
	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	120.000.000	120.000.000	4.727.071	4.727.071		
	Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình						

STT	NỘI DUNG	Dự toán		Ước thực hiên		So sánh (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2
	Lệ phí trước bạ nhà đất	1.845.000.000	1.845.000.000	490.323.271	490.323.271		
	Thuế giá trị gia tăng hàng sản xuất - kinh doanh trong nước	1.560.000.000	1.560.000.000	693.630.699	693.630.699		
	Thuế thu nhập cá nhân	870.000.000	870.000.000	467.985.342	467.985.342		
	Tiền sử dụng đất	6.800.000.000	6.800.000.000	212.945.563	212.945.563		
2	**Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định**						
III	**Thu Viện trợ**						
IV	**Thu chuyển nguồn**			**92.852.860.278**	**92.852.860.278**		
V	**Thu kết dư ngân sách năm trước**						
VI	**Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên**	**191.971.000.000**	**191.971.000.000**	**87.276.879.700**	**87.276.879.700**	**45,46**	**45,46**
-	Bổ sung cân đối	146.433.000.000	146.433.000.000	36.609.000.000	36.609.000.000	25,00	25,00
-	Bổ sung có mục tiêu	45.538.000.000	45.538.000.000	50.667.879.700	50.667.879.700	111,27	111,27

UỶ BAN NHÂN DÂN
XÃ TÂN TIẾN

Biểu số 115/CK-NSNN

ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ I NĂM 2026

(Kèm theo Báo cáo số 121/BC-UBND ngày 7/4/2026 của UBND xã Tân Tiến

Đơn vị tính: Đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán			Ước thực hiện			So sánh (%)		
		TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX
A	B	1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	9=6/3
	TỔNG CHI	**203.426.000.000**	**6.800.000.000**	**192.726.000.000**	**39.830.871.349**	**5.662.369.886**	**34.168.501.463**	**19,58**	**83,27**	**17,73**
A	*Trong đó*									
1	Chi giáo dục		1.800.000.000	81.940.000.000	16.238.820.708	5.621.353.000	10.617.467.708		312,3	12,96
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ			697.000.000						0
3	Chi y tế			9.789.000.000	3.797.582.215		3.797.582.215			38,79
4	Chi văn hóa, thông tin		500.000.000	160.000.000	16.500.000		16.500.000		0	10,31
5	Chi phát thanh, truyền thanh			300.000.000						0
6	Chi thể dục thể thao			50.000.000						0
7	Chi bảo vệ môi trường			1.020.000.000	4.500.000		4.500.000			0,44
8	Chi các hoạt động kinh tế		4.500.000.000	5.641.000.000	66.613.127	41.016.886	25.596.241		0,91	0,45
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể			27.084.000.000	6.814.375.699		6.814.375.699			25,16
10	Chi cho công tác xã hội			64.214.000.000	12.483.726.600		12.483.726.600			19,44
11	Chi quốc phòng			395.000.000	143.362.800		143.362.800			36,29
12	Chi an ninh			695.000.000	265.390.200		265.390.200			38,19
13	Chi các lĩnh vực khác theo quy định của pháp luật									
B	Các nhiệm vụ chi khác	741.000.000						0		
C	Dự phòng ngân sách	3.159.000.000						0		